

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/DS-PT

Ngày: 15 - 7 - 2022

“V/v: tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Thẩm phán: Ông Võ Bá Lưu và ông Trần Đức Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 21/2022/TLPT – DS ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 01/2022/DS - ST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 981/2022/QĐ - PT ngày 09 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh L, sinh năm 1983; địa chỉ: Tiểu khu H, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Bị đơn: Chị Cao Thị Minh H, sinh năm 1969; địa chỉ: Tiểu khu Đ, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Người kháng cáo: Chị Cao Thị Minh H là bị đơn trong vụ án

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự và bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án như sau:

* *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong các buổi hòa giải cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Khánh trình bày:*
Ngày 07/3/2021 chị Nguyễn Thị Khánh L cho chị Cao Thị Minh H mượn số tiền

450.000.000 đồng (bốn trăm năm mươi triệu đồng), chị H viết giấy mượn tiền và hẹn đến ngày 07/5/2021 sẽ trả đủ số tiền trên cho chị L. Ngày 23/6/2021 chị H đã trả được số tiền 150.000.000 đồng, số tiền còn lại 300.000.000 đồng đến nay chị H chưa trả, vì vậy chị L đề nghị chị H phải trả đủ số tiền còn lại cho chị L trong thời gian hai tháng và không yêu cầu trả lãi trong thời gian cho mượn tiền.

** Tại bản tự khai, hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị đơn – chị Cao Thị Minh H trình bày:* Ngày 07/3/2021 chị H có viết giấy và mượn số tiền 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng) của chị Nguyễn Thị Khánh L mục đích mượn tiền là giúp bạn bè làm công trình, nhưng do dịch bệnh Covid-19 bạn bè làm ăn thua lỗ nên chưa trả đủ tiền cho chị L theo cam kết. Quá trình mượn tiền chị đã trả hai đợt tổng số tiền là 150.000.000 đồng, số tiền còn nợ lại là 300.000.000 đồng.

Tại bản án số: 01/2022/DS - ST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã quyết định:

Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Khánh L đối với bị đơn chị Cao Thị Minh H

Áp dụng điểm b khoản 227, khoản 3 Điều 228, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 274, 275, 280, 357, 494 và Điều 496 Bộ luật Dân sự; xử: Buộc chị Cao Thị Minh H phải có trách nhiệm và nghĩa vụ trả số tiền mượn còn lại cho chị Nguyễn Thị Khánh L tổng số tiền là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: buộc chị Cao Thị Minh H phải chịu 15.000.000 đồng; Trả lại cho chị Nguyễn Thị Khánh L số tiền tạm ứng án phí là 11.000.000 đồng

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên quyền, nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 10/3/2022 chị H nộp đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: không nhất trí với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xem xét lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án và đề nghị Tòa án xem xét.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm:

- Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, sửa Bản án sơ thẩm về phần án phí dân sự sơ thẩm giảm cho bị đơn 1/2 mức án phí, bị đơn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn chị Nguyễn Thị Khánh L khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với chị Cao Thị Minh H có địa chỉ tại thị trấn Đ, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, nên Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền và quan hệ pháp luật; Đơn kháng cáo của chị Cao Thị Minh H là bị đơn làm trong hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm, nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm;

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của chị Cao Thị Minh H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị L khởi kiện đòi nợ chị H số tiền 300.000.000 đồng trên cơ sở căn cứ vào giấy mượn tiền ngày 07/3/2021, trong đó chị H đã viết giấy mượn tiền với số tiền 450.000.000 đồng và hai bên đã xác nhận chị H đã trả được 150.000.000 đồng, còn lại 300.000.000 đồng chưa trả nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền 300.000.000 đồng.

Việc bị đơn chị H cho rằng, chị mượn tiền của chị L là để giúp cho bạn bè làm ăn nhưng vì do dịch bệnh Covid-19 nên làm ăn thua lỗ không có tiền trả nợ cho chị L đó là quan hệ giữa chị H với bạn bè; ngoài ra chị H cũng xác định việc vay mượn tiền là có thật nhưng dưới hình thức là chị L tính lãi 10,5%/1 tháng, việc chị H vay nợ chị L và tính lãi quá cao. Tuy nhiên qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ cũng như lời trình bày của các đương sự thì việc chị Cao Thị Minh H có viết giấy mượn tiền của chị Nguyễn Thị Khánh L với số tiền 450.000.000 đồng và cam kết trong thời hạn hai tháng sẽ trả đủ. Nhưng chị H mới trả được 150.000.000 đồng là vi phạm nghĩa vụ, do đó Bản án sơ thẩm buộc chị H có trách nhiệm trả nợ cho chị L số tiền còn lại 300.000.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật, chị H đề nghị

xin được trả nợ dần nhưng nguyên đơn (chị L) không đồng ý nên chị H có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho chị L sau khi Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí dân sự: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Chị H có đơn đề nghị xin miễn, giảm án phí sơ thẩm có xác nhận của UBND thị trấn Đ về hoàn cảnh gia đình khó khăn, Hội đồng xét xử xem xét giảm 50% mức án phí dân sự sơ thẩm cho chị H ($15.000.000 \text{ đồng} \times 50\% = 7.500.000 \text{ đồng}$), do kháng cáo của chị H được chấp nhận một phần nên chị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309, Điều 147, Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn chị Cao Thị Minh H. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2022/DS - ST ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa về phần án phí.

Áp dụng Điều 274, 275, 280. 357, 494, 496 Bộ luật Dân sự,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Khánh L buộc bị đơn chị Cao Thị Minh H trả nợ cho chị Nguyễn Thị Khánh L số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí: Chị Cao Thị Minh H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm nhưng phải chịu: 7.500.000 đồng (Bảy triệu, năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000062 ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, chị H còn phải nộp tiếp 7.200.000 đồng (Bảy triệu, hai trăm ngàn đồng);

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (15/7/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS H Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, Toà Dân sự, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn